

Số: /KL-TTr

Đắk Lắk, ngày tháng 4 năm 2024

KẾT LUẬN

**Xác minh tài sản, thu nhập của ông Hà Văn Khôi,
Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Krông Bông,
thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường Đắk Lắk**

Thực hiện Quyết định số 92/QĐ-TTr ngày 11/7/2023 của Chánh Thanh tra tỉnh về xác minh tài sản, thu nhập năm 2023.

Xét báo cáo kết quả xác minh ngày 30/01/2024 của Tổ xác minh. Chánh Thanh tra tỉnh kết luận về tài sản, thu nhập của người được xác minh như sau:

I. THÔNG TIN CỦA NGƯỜI ĐƯỢC XÁC MINH

1. Người được xác minh

- Họ và tên: Hà Văn Khôi Ngày, tháng, năm sinh: 01/02/1965.
- Số Căn cước công dân: 048065000567; do Cục Cảnh sát QLHC&TTXH cấp ngày 13/4/2021.
- Địa chỉ thường trú: thôn 3, xã Hòa Thành, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.
- Chức vụ, đơn vị công tác: Giám đốc chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Krông Bông, thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường, tỉnh Đắk Lắk.

2. Vợ của người được xác minh

- Họ và tên: Nguyễn Thị Mai; Ngày, tháng, năm sinh: 19/6/1966.
- Địa chỉ thường trú: thôn 3, xã Hòa Thành, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.
- Nghề nghiệp: Giáo viên (đã nghỉ hưu).

3. Con chưa thành niên của người được xác minh: Không có.

II. THÔNG TIN VỀ TÀI SẢN, THU NHẬP ĐÃ KÊ KHAI

TT	Loại tài sản, thu nhập	Kê khai lần đầu (năm 2020)	Kê khai năm 2021	Kê khai năm 2022	Ghi chú
II	Thông tin mô tả về tài sản				
1	Quyền sử dụng thực tế đối với đất				
1.1	Đất ở				
1.1.1	Thửa thứ nhất	- Địa chỉ: thôn 3 xã Hoà Thành, huyện Krông Bông - Diện tích: 400m ² - Giá trị: 250 triệu đồng - GCNQSD đất: AM 208917	- Địa chỉ: thôn 3 xã Hoà Thành, huyện Krông Bông - Diện tích: 400m ² - Giá trị: 250 triệu đồng - GCNQSD đất: AM 208917	Chỉ ghi: “Thôn 3, xã Hoà Thành, huyện Krông Bông”	Thực tế tại thời điểm kê khai năm 2022 không còn sở hữu
1.1.2	Thửa thứ hai	Đẻ trống	Đẻ trống	Đẻ trống	

TT	Loại tài sản, thu nhập	Kê khai lần đầu (năm 2020)	Kê khai năm 2021	Kê khai năm 2022	Ghi chú
1.2	Các loại đất khác	Đất trồng cây cao su			
1.2.1	Thửa thứ nhất	- Địa chỉ: Bàu con ngỗng, xã Hoà Thành, Krông Bông - Diện tích: 15.800m ² - Giá trị: 400 triệu đồng - GCNQSD đất: AM 014206	- Địa chỉ: Bàu con ngỗng, xã Hoà Thành, Krông Bông - Diện tích: 15.800m ² - Giá trị: 400 triệu đồng - GCNQSD đất: AM 014206	Đề trống	
1.2.2	Thửa thứ hai	Đề trống	Đề trống	Đề trống	
2	Nhà ở, công trình xây dựng				
2.1	Nhà ở				
2.1.1	Nhà thứ nhất	- Địa chỉ: thôn 3 xã Hoà Thành, huyện Krông Bông - Loại nhà: cấp 4 - Diện tích: 80m ² - Giá trị: 200 triệu đồng	- Địa chỉ: thôn 3 xã Hoà Thành, huyện Krông Bông - Loại nhà: cấp 4 - Diện tích: 80m ² - Giá trị: 200 triệu đồng	Đề trống	
2.1.2	Nhà thứ hai	Đề trống	Đề trống	Đề trống	
2.2	Công trình xây dựng khác	Đề trống	Đề trống	Đề trống	
3	Tài sản gắn liền với đất	Đề trống	Đề trống	Đề trống	
4	Vàng, kim cương...	Đề trống	Đề trống	Đề trống	
5	Tiền mặt, tiền gửi...	Đề trống	Đề trống	Đề trống	
6	Cổ phiếu, trái phiếu...	Đề trống	Đề trống	Đề trống	
7	Tài sản khác... (50 triệu trở lên)	Đề trống	Đề trống	Đề trống	
8	Tài sản ở nước ngoài	Đề trống	Đề trống	Đề trống	
9	Tài khoản ở nước ngoài	Đề trống	Đề trống	Đề trống	
10	Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai				
	- Thu nhập của người kê khai		Đề trống	Đề trống	
	- Thu nhập của vợ (chồng)		Đề trống	Đề trống	
	- Thu nhập con chưa thành niên		Đề trống	Đề trống	
	- Các khoản thu nhập chung		Đề trống	Đề trống	
III	Biến động..... TSTN tăng thêm		Các mục đều đề trống	Các mục đều đề trống	Có biến động nhưng không giải trình

III. NỘI DUNG ĐƯỢC XÁC MINH, HOẠT ĐỘNG XÁC MINH ĐÃ ĐƯỢC TIẾN HÀNH VÀ KẾT QUẢ XÁC MINH

1. Nội dung được xác minh và hoạt động xác minh đã được tiến hành

Xác minh các loại tài sản đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy đăng ký, giấy chứng nhận quyền sử dụng/quyền sở hữu; tiền gửi tiết kiệm và tài sản gửi tại ngân hàng, tổ chức tín dụng do ông Hà Văn Khôi, bà Nguyễn Thị Mai (vợ ông Khôi)

và con chưa thành niên đang sở hữu (bao gồm tài sản đứng tên chung và tài sản đứng tên riêng của mỗi người). Việc xác minh được tiến hành thông qua việc thu thập thông tin do các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên phạm vi toàn quốc cung cấp, gồm: Công an, Cục thuế, Sở Tài nguyên Môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai và các Tổ chức tín dụng.

Các loại tài sản do người được xác minh tự kê khai, như: Tiền mặt, vàng, kim cương, bạch kim, các kim loại quý, đá quý,... không gửi ngân hàng, tổ chức tín dụng giữ hộ (nếu có), được ghi nhận theo bản kê khai và tài liệu chứng minh do người được xác minh cung cấp; không trực tiếp kiểm tra, kiểm đếm.

2. Kết quả xác minh

Tại thời điểm kê khai năm 2022 (ngày 30/12/2022), ông Hà Văn Khôi và bà Nguyễn Thị Mai không đứng tên sở hữu tài sản nào, cụ thể:

2.1. Về đất ở và đất khác:

- Thửa đất ở tại thôn 3, xã Hòa Thành, huyện Krông Bông (ghi tại Bản kê khai năm 2022), thực tế là thửa đất số 249, tờ bản đồ số 10 (cũ), có diện tích 1.494m² (đất ở 400m², đất trồng cây hàng năm khác 1.094m²), Giấy CNQSDĐ số AM 208917, được UBND huyện Krông Bông cấp ngày 09/6/2009 mà ông đã kê khai tại bản kê khai lần đầu và bản kê khai năm 2021 (diện tích đất ở ông kê khai là 400m²); ngày 23/12/2021, thửa đất số 249 này được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk cấp đổi thành thửa số 64, tờ bản đồ số 49, Giấy CNQSDĐ số ĐĐ 274921. Ngày 12/01/2022, ông Hà Văn Khôi cùng vợ (bà Nguyễn Thị Mai) đã làm thủ tục tặng cho 04 người con đẻ là: Hà Thị Thanh Thanh, Hà Vĩnh Phước, Hà Thị Thanh Hiền và Hà Vĩnh Phú; ngày 27/01/2022, thửa số 64 này đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk cấp Giấy CNQSDĐ số ĐĐ 839025 cho ông Hà Vĩnh Phước (là con trai thứ hai)¹.

- Thửa đất khác (đất trồng cây lâu năm) tại Bàu con ngỗng (thửa số 27, tờ bản đồ số 17 cũ), xã Hoà Thành, huyện Krông Bông, có diện tích 15.865m² (ông ghi tại bản kê khai năm 2020 và 2021 diện tích là 15.800m²), Giấy CNQSDĐ số AM 014206, được UBND huyện Krông Bông cấp ngày 09/6/2009; ngày 23/12/2021 được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp đổi lại thành thửa đất số 660, tờ bản đồ số 24, Giấy CNQSDĐ số ĐĐ 274920, có diện tích 19.397,4m². Ngày 17/01/2022 ông Hà Văn Khôi cùng vợ (bà Nguyễn Thị Mai) và 02 người con (là Hà Vĩnh Phước và Hà Vĩnh Phú) đã làm thủ tục tặng cho 02 người con đẻ là: Hà Thị Thanh Thanh và Hà Thị Thanh Hiền; ngày 27/01/2022, thửa số 660 này đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk cấp Giấy CNQSDĐ số ĐĐ 839024 cho bà Hà Thị Thanh Hiền (là con gái út)².

2.2. Về nhà ở và công trình xây dựng: có một ngôi nhà, diện tích sử dụng khoảng 80m² tại thôn 3, xã Hòa Thành, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk (chưa đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu), hiện hai vợ chồng ông đang ở (là ngôi nhà

¹ Là người đại diện cho những người cùng sử dụng đất gồm: Hà Thị Thanh Thanh, Hà Thị Thanh Hiền, Hà Vĩnh Phú.

² Là người đại diện cho người cùng sử dụng đất là bà Hà Thị Thanh Thanh.

ông đã kê khai tại bản kê khai lần đầu và bản kê khai năm 2021), nằm trên thửa đất số 64, tờ bản đồ số 49, Giấy CNQSDĐ số ĐĐ 274921.

2.3. Về tiền và các loại tài sản khác gửi tại các ngân hàng, tổ chức tín dụng (tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên): Không có.

2.4. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký: Không có.

2.5. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai (lấy theo số liệu kê khai bổ sung của người được xác minh): tổng thu nhập của cả gia đình có được trong năm 2022 khoảng 195 triệu đồng, trong đó:

- Tổng thu nhập của người kê khai: 111 triệu đồng (thu nhập từ lương 96 triệu đồng, thu nhập tăng thêm 15 triệu đồng);
- Tổng thu nhập của vợ: khoảng 84 triệu đồng;
- Các khoản thu nhập chung và thu nhập của con chưa thành niên: Không có.

IV. ĐÁNH GIÁ VỀ TÍNH TRUNG THỰC, ĐẦY ĐỦ, RÕ RÀNG CỦA BẢN KÊ KHAI

Ông Hà Văn Khôi thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập hàng năm còn nhiều sai sót, chưa đúng theo quy định và hướng dẫn tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (Nghị định số 130/2020/NĐ-CP), cụ thể như sau:

- Tên của bản kê khai ghi chưa đúng theo hướng dẫn tại điểm (1) mục I phần B, Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

- Ngày hoàn thành bản kê khai năm 2022 ghi tại trang 1 “Ngày 10 tháng 11 năm 2022” nhưng tại trang 5 ghi “ngày 15 tháng 12 năm 2022” là không có sự thống nhất;

- Hầu hết các nội dung tại mục II “THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN” của bản kê khai năm 2021 và 2022 ông đều để trống (không ghi thông tin gì)³ là chưa thực hiện đúng hướng dẫn tại mục III phần B, Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP;

- Tổng các khoản thu nhập có được giữa hai lần kê khai (từ lần kê khai năm 2021 đến lần kê khai năm 2022) khoảng 195 triệu đồng, nhưng ông không kê khai vào khoản 10 mục II và không ghi rõ từng khoản thu nhập có được trong kỳ kê khai vào cột “*giá trị tài sản, thu nhập*” tại khoản 9 mục III của bản kê khai năm 2022 là chưa thực hiện đúng hướng dẫn tại điểm (28), mục III, điểm (32), mục IV phần B, Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

- Thửa đất số 64, tờ bản đồ số 49, có Giấy CNQSDĐ số ĐĐ 274921 (số cũ AM 208917) tại thôn 3, xã Hòa Thành, huyện Krông Bông, có diện tích 1.494m² (đất ở 400m², đất trồng cây hàng năm khác 1.094m²), nhưng ông kê khai có diện tích 400m²; thửa đất số 660, tờ bản đồ số 24, có Giấy CNQSDĐ số ĐĐ 274920 (số cũ AM 014206) tại Bàu con ngỗng, xã Hòa Thành, huyện Krông Bông, có diện tích

³ Nếu tại mục kê khai không có tài sản thì ghi chữ “không”, không được để trống.

15.865m² (cấp lại có diện tích 19.397,4m²), nhưng ông kê khai có diện tích 15.800m² là không chính xác về diện tích;

Mặt khác, thửa đất số 64, tờ bản đồ số 49 và ngôi nhà có diện tích 80m² nằm trên thửa đất này (Giấy CNQSDĐ số ĐĐ 274921, diện tích 1.494m² tại thôn 3, xã Hòa Thành, huyện Krông Bông), sau ngày 12/01/2022, ông cùng vợ đã không còn quyền sở hữu (đã tặng cho con đẻ), nhưng ngày 10/11/2022, ông vẫn kê khai có thửa đất này tại bản kê khai năm 2022 là không đúng thực tế; không ghi và giải thích nguyên nhân biến động giảm về tài sản (nhà và các thửa đất đã tặng cho) vào mục III của bản kê khai năm 2022 là chưa thực hiện đúng nội dung hướng dẫn tại điểm (29), (31) và (31), mục IV phần B, Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

- Về căn nhà có diện tích 80m² gắn với thửa đất số 64, tờ bản đồ số 49, Giấy CNQSDĐ số ĐĐ 274921, tại thôn 3, xã Hòa Thành, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk hiện hai vợ chồng ông đang ở, ông Khôi giải trình: thực tế ngôi nhà này vợ chồng ông đã tặng cho các con vào đầu năm 2021; do bản thân còn chủ quan, chưa nghiên cứu các quy định và hướng dẫn thực hiện việc kê khai của Chính phủ dẫn đến việc kê khai về tài sản, thu nhập chưa đầy đủ thông tin, còn nhầm lẫn, không đúng với thực tế.

Ông Khôi giải trình nguyên nhân là do bản thân ông còn chủ quan, chưa nghiên cứu kỹ các quy định và hướng dẫn kê khai dẫn đến thực hiện việc kê khai còn nhầm lẫn, sai sót.

* Căn cứ kết quả kiểm tra, xác minh, nội dung giải trình, Thanh tra tỉnh đánh giá: ông Hà Văn Khôi đã kê khai tài sản, thu nhập đầy đủ, nhưng thực hiện việc kê khai còn nhầm lẫn, sai sót; chưa phát hiện dấu hiệu không trung thực.

V. KIẾN NGHỊ

1. Đối với người được xác minh

Nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật trong việc kê khai tài sản thu nhập của Người có nghĩa vụ kê khai.

2. Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và các quy định có liên quan để nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, nhằm thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập đảm bảo đúng theo quy định pháp luật.

- Chỉ đạo bộ phận tiếp nhận bản kê khai thuộc đơn vị có trách nhiệm kiểm tra, rà soát, hướng dẫn người có nghĩa vụ kê khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập, đảm bảo đúng thể thức và đầy đủ nội dung theo mẫu Bản kê khai tài sản, thu nhập được quy định tại phần A, Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP; trường hợp bản kê khai thực hiện không đúng mẫu hoặc không đầy đủ thông tin theo quy định thì yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai kê khai bổ sung hoặc kê khai lại.

- Tổ chức công khai Kết luận xác minh tài sản, thu nhập đối với người được xác minh theo quy định tại khoản 2, Điều 50 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

Trên đây là Kết luận xác minh tài sản, thu nhập (tính đến ngày 10/12/2022) của ông Hà Văn Khôi, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Krông Bông, thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (Nay đã nghỉ hưu). Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị tại Kết luận này trong thời hạn 45 ngày về Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Người được xác minh (biết, t/hiện);
- Sở TN&MT (để t/hiện);
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, Hồ sơ Tổ xác minh.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Trần Quang Trung